

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**Tài liệu**

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THPT**

**MÔN ĐỊA LÍ**

**(Dùng cho các cơ quan quản lý giáo dục và giáo viên,  
áp dụng từ năm học 2009-2010)**

## A. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KHUNG PPCT CẤP THPT

### I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Khung Phân phối chương trình (KPPCT) này áp dụng cho các lớp cấp THPT từ năm học 2009-2010, gồm 2 phần: (A) Hướng dẫn sử dụng KPPCT; (B) Khung PPCT (*một số phần có sự điều chỉnh so với năm học 2008-2009*).

#### 1. Về khung Phân phối chương trình

KPPCT quy định thời lượng dạy học cho từng phần của chương trình (chương, phần, bài học, môđun, chủ đề,...), trong đó có thời lượng dành cho luyện tập, bài tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và thời lượng tiến hành kiểm tra định kì tương ứng với các phần đó.

Thời lượng nói trên quy định tại KPPCT áp dụng trong trường hợp học 1 buổi/ngày (*thời lượng dành cho kiểm tra là không thay đổi, thời lượng dành cho các hoạt động khác là quy định tối thiểu*). Tiến độ thực hiện chương trình khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học được quy định thống nhất cho tất cả các trường THPT trong cả nước.

Căn cứ KPPCT, các Sở GDĐT cụ thể hoá thành PPCT chi tiết, bao gồm cả chủ đề tự chọn nâng cao (nếu có) cho phù hợp với địa phương, áp dụng chung cho các trường THPT thuộc quyền quản lí. Các trường THPT có điều kiện bố trí giáo viên (GV) và kinh phí chi trả giờ dạy vượt định mức (trong đó có các trường học nhiều hơn 6 buổi/tuần), có thể đề nghị để Sở GDĐT phê chuẩn điều chỉnh PPCT tăng thời lượng dạy học cho phù hợp (*lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt, kí tên, đóng dấu*).

#### 2. Về Phân phối chương trình dạy học tự chọn

a) Môn học tự chọn nâng cao (NC) của ban Cơ bản có thể thực hiện bằng 1 trong 2 cách: Sử dụng SGK nâng cao hoặc sử dụng SGK biên soạn theo chương trình chuẩn kết hợp với chủ đề tự chọn nâng cao (CĐNC) của môn học đó. CĐNC của 8 môn phân hóa chỉ dùng cho ban Cơ bản. Thời lượng dạy học CĐNC của môn học là khoảng chênh lệch giữa thời lượng dành cho chương trình chuẩn và chương trình nâng cao môn học đó trong Kế hoạch giáo dục THPT. Các Sở GDĐT quy định cụ thể PPCT các CĐNC cho phù hợp với mạch kiến thức của SGK môn học đó. Tài liệu CĐNC sử dụng cho cả GV và HS.

b) Dạy học chủ đề tự chọn bám sát (CĐBS) là để *ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kĩ năng*, không bổ sung kiến thức nâng cao mới. Hiệu trưởng các trường THPT lập Kế hoạch dạy học CĐBS (chọn môn học, ấn định số tiết/tuần cho từng môn, tên bài dạy) cho từng lớp, ổn định trong từng học kì trên cơ sở đề nghị của các tổ trưởng chuyên môn và GV chủ nhiệm lớp.

Bộ đã ban hành tài liệu CĐBS lớp 10, dùng cho GV để tham khảo, không ban hành tài liệu CĐBS lớp 11, 12. GV chuẩn bị giáo án CĐBS với sự hỗ trợ của tổ chuyên môn.

c) Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập CĐNC, CĐBS các môn học thực hiện theo quy định tại *Quy chế đánh giá, xếp loại HS THCS và HS THPT* của Bộ GDĐT.

**Lưu ý:** Các bài dạy CĐNC, CĐBS bố trí trong các chương như các bài khác, có thể có điểm kiểm tra dưới 1 tiết riêng nhưng không có điểm kiểm tra 1 tiết riêng, điểm CĐNC, CĐBS môn học nào tính cho môn học đó.

#### 3. Thực hiện các hoạt động giáo dục

a) Phân công GV thực hiện các Hoạt động giáo dục:

Trong KHGD quy định tại CTGDPT do Bộ GDĐT ban hành, các *hoạt động giáo dục* đã được quy định thời lượng với số tiết học cụ thể như các môn học. Đối với GV được phân công thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HGDNGLL) và Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (HGDHN) được tính giờ dạy học như các môn học; việc tham gia điều hành *HGD tập thể* (chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối tuần) là thuộc nhiệm vụ quản lí của Ban Giám hiệu và GV chủ nhiệm lớp, không tính là giờ dạy học.

b) Thực hiện tích hợp giữa HĐGDNGLL, HGDH, môn Công nghệ:

- HGDNGLL: Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng và tích hợp nội dung HGDNGLL sang môn GDĐT như sau:

- + Lớp 10, ở chủ đề về đạo đức;
- + Lớp 11, các chủ đề về kinh tế và chính trị - xã hội;
- + Lớp 12, ở các chủ đề về pháp luật.

Đưa nội dung giáo dục về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào HGDNGLL ở lớp 10 và tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực*" do Bộ GDĐT phát động.

- HGDH:

Các lớp 10, 11, 12: Điều chỉnh thời lượng HGDH thành 9 tiết/năm học sau khi tích hợp đưa sang giảng dạy ở môn Công nghệ (*phần "Tạo lập doanh nghiệp" lớp 10*) và tích hợp đưa sang HGDNGLL (do GV môn Công nghệ, GV HGDNGLL thực hiện) ở 3 chủ đề sau đây:

- + "*Thanh niên với vấn đề lập nghiệp*", chủ đề tháng 3;
- + "*Thanh niên với học tập, rèn luyện vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*", chủ đề tháng 9;
- + "*Thanh niên với xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*", chủ đề tháng 12.

Nội dung tích hợp do Sở GDĐT hướng dẫn hoặc uỷ quyền cho các trường THPT hướng dẫn GV thực hiện cho sát thực tiễn địa phương. Cần hướng dẫn HS lựa chọn con đường học lên sau THPT (ĐH, CĐ, TCCN...) hoặc đi vào cuộc sống lao động. Về phương pháp tổ chức thực hiện HGDH, có thể riêng theo lớp hoặc theo khối lớp; có thể giao cho GV hoặc mời các chuyên gia, nhà quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp giảng dạy.

c) HGD nghề phổ thông:

Nơi có đủ GV đào tạo đúng chuyên môn, đủ CSVC phải thực hiện HGDNPT ở lớp 11, tổ chức thi và cấp chứng chỉ GDNPT sau khi hoàn thành chương trình 105 tiết đạt yêu cầu trở lên; nơi chưa đủ GV đào tạo đúng chuyên môn, chưa đủ CSVC có thể chưa thực hiện chương trình HGDNPT nhưng phải khẩn trương khắc phục, không để kéo dài. Các vấn đề cụ thể về HGDNPT, thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 8608/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GDĐT.

#### **4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá**

a) Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học (PPDH):

- Những yêu cầu quan trọng trong đổi mới PPDH là:

+ Bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình (căn cứ chuẩn của chương trình cấp THPT và đối chiếu với hướng dẫn thực hiện của Bộ GDĐT);

+ Phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của HS và vai trò chủ đạo của GV;

+ Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của GV và HS, thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải (nhất là đối với bài dài, bài khó, nhiều kiến thức mới); bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất;

+ Sử dụng hợp lý SGK khi giảng bài trên lớp, tránh tình trạng yêu cầu HS ghi chép quá nhiều theo lối đọc - chép;

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khuyến khích sử dụng hợp lý công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện nghe nhìn, thực hiện đầy đủ thí nghiệm, thực hành, liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học;

+ GV sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích, động viên HS học tập, tổ chức hợp lý cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm;

+ Dạy học sát đối tượng, coi trọng bồi dưỡng HS khá giỏi và giúp đỡ HS yếu kém.

- Đối với môn Thể dục cần coi trọng truyền thụ kiến thức, hình thành kỹ năng, bồi dưỡng hứng thú học tập, không quá thiên về đánh giá thành tích như yêu cầu đào tạo vận động viên.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng GV và dự giờ thăm lớp của GV, tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo cấp trường, cụm trường, địa phương, hội thi GV giỏi các cấp.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá (KTĐG):

- Những yêu cầu quan trọng trong đổi mới KTĐG là:

+ GV đánh giá sát đúng trình độ HS với thái độ khách quan, công minh và hướng dẫn HS biết tự đánh giá năng lực của mình;

+ Trong quá trình dạy học, cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan trong KTĐG kết quả học tập của HS, chuẩn bị tốt cho việc đổi mới các kỳ thi theo chủ trương của Bộ GDĐT.

+ Thực hiện đúng quy định của Quy chế Đánh giá, xếp loại HS THCS, HS THPT do Bộ GDĐT ban hành, tiến hành đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành.

- Đổi mới đánh giá các môn Mỹ thuật, Âm nhạc (THCS), Thể dục (THCS, THPT): Đánh giá bằng điểm hoặc bằng nhận xét kết quả học tập theo quy định tại Quy chế Đánh giá, xếp loại HS THCS, HS THPT.

c) Đối với một số môn khoa học xã hội và nhân văn như: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, cần coi trọng đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG theo hướng hạn chế chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học. Trong quá trình dạy học, cần từng bước đổi mới KTĐG bằng cách nêu vấn đề mở, đòi hỏi HS phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân.

d) Từ năm học 2009-2010, tập trung chỉ đạo đổi mới KTĐG thúc đẩy đổi mới PPDH các môn học và hoạt động giáo dục, khắc phục tình trạng dạy học theo lối đọc-chép.

**5. Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương** (như hướng dẫn tại công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2008)

## **II. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ CỦA MÔN ĐỊA LÍ**

### **1. Tổ chức dạy học**

- Thời lượng của môn Địa lí lớp 10:

+ Chương trình Chuẩn là 52 tiết;

+ Chương trình Nâng cao là 70 tiết.

- Thời lượng của môn Địa lí lớp 11:

+ Chương trình Chuẩn là 35 tiết;

+ Chương trình Nâng cao là 52 tiết.

- Thời lượng của môn Địa lí lớp 12:

- + Chương trình Chuẩn là 52 tiết;
- + Chương trình Nâng cao là 70 tiết.

- Về kế hoạch dạy học: Trong quá trình dạy học, giáo viên cần dạy đủ số tiết lí thuyết và thực hành đã quy định trong phân phối chương trình. Chương trình và sách giáo khoa chưa quy định nội dung cụ thể cho các tiết ôn tập. Giáo viên cần căn cứ tình hình thực tế để định ra nội dung cho các tiết *Ôn tập* nhằm củng cố hệ thống các kiến thức, kĩ năng theo yêu cầu của chương trình.

- Về Đổi mới phương pháp dạy học:

Việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT cần theo 4 hướng chủ yếu:

- + Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của học sinh;
- + Bồi dưỡng phương pháp tự học;
- + Rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;
- + Tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh.

Trong đó, hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chống lại thói quen học tập thụ động. Để đổi mới phương pháp dạy học địa lí trong trường THPT nhanh chóng đạt hiệu quả, giáo viên cần quan tâm và thực hiện tốt các công việc sau đây:

+ Đầu tư nhiều hơn vào công tác thiết kế bài dạy học và tổ chức dạy học trên lớp theo tinh thần tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh; hướng dẫn học sinh về phương pháp học tập và biết cách tự học, tiếp nhận kiến thức, rèn luyện kĩ năng, tự đánh giá kết quả học tập, hứng thú học tập.

+ Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học địa lí thông dụng theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, đồng thời mạnh dạn áp dụng các phương pháp dạy học mới như: thảo luận, khảo sát điều tra, động não, dự án; biết cách tiếp nhận thông tin phản hồi từ sự đánh giá nhận xét của học sinh về PPDH và giáo dục của giáo viên; kiên trì phát huy mặt tốt, khắc phục mặt yếu, tự tin, không tự ty hoặc chủ quan, thoả mãn;

+ Đa dạng hóa, phối hợp linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học: Cá nhân, nhóm, lớp, tham quan, khảo sát địa phương, hoạt động ngoại khóa;

+ Tích cực sử dụng phương tiện dạy học, đề cao vai trò chủ thể nhận thức của học sinh; nắm chắc điều kiện của nhà trường để có thể khai thác giúp bản thân đổi mới PPDH (cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, tài liệu tham khảo);

+ Trong quá trình dạy học, giáo viên cần chú ý hướng dẫn học sinh phân tích, giải thích các mối quan hệ địa lí, nhất là các mối quan hệ nhân quả; dành thời gian cho học sinh thu thập, xử lí thông tin dựa vào bản đồ, lược đồ, các bảng biểu, tranh ảnh... để tìm kiến thức, rèn luyện các kĩ năng và phương pháp học tập địa lí.

+ Những nơi có điều kiện, giáo viên có thể tổ chức học ngoài thực địa để giảm tính trừu tượng của kiến thức và tăng tính thực tiễn của nội dung học tập.

- Về dạy học địa lí địa phương:

Để thực hiện được tốt nội dung địa lí địa phương ở lớp 12, cần dựa vào tài liệu địa lí địa phương, kết hợp với các nguồn tài liệu khác; giao nhiệm vụ cho HS tìm hiểu các nội dung theo chủ đề trước giờ học địa lí địa phương khoảng 2 tháng. Mỗi nhóm HS tìm hiểu một chủ đề theo gợi ý trong SGK. Có thể áp dụng phương pháp học theo dự án để hướng dẫn HS hoàn thành chủ đề nghiên cứu. Trong thời gian dạy học địa lí địa phương, GV dành một tiết đầu để HS hoàn thiện nội dung báo cáo, sau đó tổ chức cho HS trình bày báo cáo (tiết 2, chương trình chuẩn; tiết 2,3 chương trình nâng cao). Khi tổ chức cho HS báo cáo kết

quả nghiên cứu, GV nên hướng dẫn các em trình bày, thảo luận theo kiểu một hội thảo khoa học, thông qua đó giúp HS hiểu và nắm vững các đặc trưng về địa lí tỉnh (thành phố), đồng thời biết cách tìm hiểu địa lí địa phương, cách tổ chức một hội thảo khoa học.

- Về tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong dạy học địa lí (theo tài liệu chuyên đề và sự chỉ đạo tại công văn 3857/BGDĐT-GDTrH ngày 11 tháng 5 năm 2009 về việc tích hợp nội dung GDBVMT các môn học cấp THCS và THPT).

## **2. Kiểm tra, đánh giá**

- Phải thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá (KTĐG) theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, khi ra đề kiểm tra phải bám sát chuẩn kiến thức, kĩ năng của Chương trình; thực hiện đổi mới KTĐG để thúc đẩy đổi mới PPDH;

- Trong cả năm học phải dành 4 tiết để kiểm tra. Trong đó có 02 tiết dành cho kiểm tra giữa học kì (học kì I: 1 tiết; học kì II: 1 tiết); 02 tiết kiểm tra học kì (học kì I: 1 tiết; học kì II: 1 tiết).

- Phải đảm bảo thực hiện đúng, đủ các tiết kiểm tra, kiểm tra học kì như trong KPPCT. Cần kết hợp giữa các câu hỏi trắc nghiệm khách quan và câu hỏi tự luận trong KTĐG kết quả học tập của học sinh.

- Sở GD&ĐT hướng dẫn về kiểm tra miệng, kiểm tra viết dưới 45 phút để đảm bảo đủ số lượng điểm kiểm tra theo quy định.

- Cần đánh giá và cho điểm sau mỗi bài thực hành. Phải dùng điểm này làm ít nhất 1 điểm (hệ số 1) trong các điểm để xếp loại học lực của học sinh.

- Nội dung KTĐG cần giảm các câu hỏi chỉ yêu cầu thuộc bài, tăng cường kiểm tra kiến thức ở các mức độ hiểu và vận dụng kiến thức. Cần từng bước đổi mới KTĐG cách nêu vấn đề "mở", đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân.

- Coi trọng KTĐG kĩ năng diễn đạt các sự vật, hiện tượng địa lí bằng lời nói, chữ viết, sơ đồ; đọc và phân tích bản đồ, lược đồ, Atlát, sử dụng sa bàn, máy chiếu và bồi dưỡng tình cảm hứng thú học tập, thái độ đối với các vấn đề toàn cầu về bảo vệ môi trường sống, nhu cầu tìm hiểu bổ sung vốn hiểu biết về đất nước, chủ quyền lãnh thổ của nước ta, các điều kiện kinh tế - xã hội, tài nguyên của quê hương đất nước.

- Vận dụng linh hoạt các hình thức và xác định rõ yêu cầu về KTĐG phù hợp với thời lượng và tính chất đề kiểm tra:

+ Kiểm tra đánh giá thường xuyên: bao gồm kiểm tra miệng (cho điểm hoặc đánh giá bằng nhận xét) có thể tiến hành vào đầu giờ hoặc trong quá trình dạy học; kiểm tra 15 phút, 1 tiết, học kì cần vận dụng linh hoạt giữa câu hỏi tự luận và trắc nghiệm. Khi kiểm tra miệng cần rèn luyện kĩ năng nói và kĩ năng diễn đạt trước tập thể.

+ Trong kiểm tra đánh giá học kì cần chú trọng đánh giá kĩ năng phân tích, tổng hợp, khái quát hoá kiến thức, rèn luyện kĩ năng vận dụng các kiến thức vào giải quyết các vấn đề trong học tập và thực tiễn, đặc biệt chú ý kĩ năng viết, trình bày một vấn đề.

+ Khuyến khích các hình thức KTĐG thông qua các hoạt động học tập ngoài lớp học của học sinh như bài tập nghiên cứu nhỏ, dựa trên các hoạt động sưu tầm; tham quan thực địa; phân tích đánh giá các số liệu, bản đồ, làm đồ dùng dạy học... và lấy điểm thay cho các bài kiểm tra trong lớp học.

## B. KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

### LỚP 10

**Cả năm: 37 tuần (52 tiết)**

**Học kì I: 19 tuần (35 tiết)**

**Học kì II: 18 tuần (17 tiết)**

<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng</b>
<b>Phần một - Địa lí tự nhiên</b>	
<i>Chương I</i> - Bản đồ	4 tiết (3 LT+1TH)
<i>Chương II</i> - Vũ trụ. Hệ quả các chuyển động của Trái Đất	2 tiết (LT)
<i>Chương III</i> - Cấu trúc của Trái Đất. Các quyển của lớp vỏ địa lí	14 tiết (12LT+2TH)
<i>Chương IV</i> - Một số quy luật của lớp vỏ địa lí	2 tiết (LT)
<b>Phần hai: Địa lí kinh tế - xã hội</b>	
<i>Chương V</i> - Địa lí dân cư	4 tiết (3 LT+1TH)
<i>Chương VI</i> - Cơ cấu nền kinh tế	1 tiết (LT)
<i>Chương VII</i> - Địa lí nông nghiệp	4 tiết (3 LT+1TH)
<i>Chương VIII</i> - Địa lí công nghiệp	5 tiết (4 LT+1TH)
<i>Chương IX</i> - Địa lí dịch vụ	6 tiết (5 LT+1TH)
<i>Chương X</i> - Môi trường và sự phát triển bền vững	2 tiết (LT)
Ôn tập	4 tiết
Kiểm tra	4 tiết
<b>Cộng</b>	<b>52 tiết (37LT+7TH+4ÔT+4KT)</b>

Học kì I, kết thúc ở bài 30: Vẽ và phân tích biểu đồ về sản lượng lương thực, dân số của thế giới và một số quốc gia.

**LỚP 10**  
(Nâng cao)

**Cả năm: 37 tuần (70 tiết)**  
**Học kì I: 19 tuần (36 tiết)**  
**Học kì II: 18 tuần (34 tiết)**

Nội dung	Thời lượng
<b>Phần một: Địa lí tự nhiên</b>	
<b>Chương I</b> - Bản đồ	5 tiết (4LT + 1TH)
<b>Chương II</b> - Vũ trụ. Các vận động chính của Trái Đất trong Vũ Trụ và các hệ quả của chúng	3 tiết (2LT+1TH)
<b>Chương III</b> - Cấu trúc của Trái Đất. Thạch quyển	5 tiết (4LT + 1TH)
<b>Chương IV</b> - Khí quyển	6 tiết (5LT + 1TH)
<b>Chương V</b> - Thủy quyển	5 tiết (4LT + 1TH)
<b>Chương VI</b> - Thổ nhưỡng và sinh quyển	4 tiết (3LT + 1TH)
<b>Chương VII</b> - Một số quy luật của lớp vỏ địa lí	2 tiết (LT)
<b>Phần hai: Địa lí kinh tế - xã hội</b>	
<b>Chương VIII</b> - Địa lí dân cư	6 tiết (4LT + 2TH)
<b>Chương IX</b> - Cơ cấu nền kinh tế. Một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế	3 tiết (2LT + 1TH)
<b>Chương X</b> - Địa lí nông nghiệp	5 tiết (4LT + 1TH)
<b>Chương XI</b> - Địa lí công nghiệp	6 tiết (5LT + 1TH)
<b>Chương XII</b> - Địa lí dịch vụ	9 tiết (7LT + 2TH)
<b>Chương XIII</b> - Môi trường và sự phát triển bền vững	3 tiết (2LT + 1TH)
Ôn tập	4 tiết
Kiểm tra	4 tiết
<b>Cộng</b>	70 tiết (48LT+14TH+4ÔT+4KT)

Học kì I, kết thúc ở bài 31: Cơ cấu dân số.

**LỚP 11**

**Cả năm: 37 tuần (35 tiết)**  
**Học kì I: 19 tuần (18 tiết)**  
**Học kì II: 18 tuần (17 tiết)**

Nội dung	Thời lượng
A - Khái quát về nền kinh tế - xã hội thế giới	7 tiết (6LT + 1TH)
B - Địa lí khu vực và quốc gia	22 tiết (15LT + 7TH)
Ôn tập	2 tiết
Kiểm tra	4 tiết
<b>Cộng</b>	35 tiết (21LT + 8TH + 2ÔT + 4KT)

Học kì I, kết thúc ở bài 8: Liên bang Nga.



**LỚP 11**  
(Nâng cao)

**Cả năm: 37 tuần (52 tiết)**  
**Học kì I: 19 tuần (18 tiết)**  
**Học kì II: 18 tuần (34 tiết)**

<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng</b>
A - Khái quát về nền kinh tế - xã hội thế giới	9 tiết (7LT+2TH)
B - Địa lí khu vực và quốc gia	35 tiết (25LT + 10TH)
Ôn tập	4 tiết
Kiểm tra	4 tiết
Cộng	52 tiết (32LT+12TH+4ÔT+4KT)

Học kì I, kết thúc ở bài 8: Cộng hoà liên bang Bra-xin.

**LỚP 12**

**Cả năm: 37 tuần (52 tiết)**  
**Học kì I: 19 tuần (18 tiết)**  
**Học kì II: 18 tuần (34 tiết)**

<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng</b>
Việt Nam trên đường đổi mới và hội nhập	1 tiết
Địa lí tự nhiên	14 tiết (12LT + 2TH)
Địa lí dân cư	4 tiết (3LT + 1TH)
Địa lí kinh tế	24 Tiết (19LT + 5TH)
Địa lí địa phương	2 tiết (TH)
Ôn tập	3 tiết
Kiểm tra	4 tiết
Cộng	52 tiết (35LT + 10TH + 3ÔT + 4KT)

Học kì I, kết thúc ở bài 15: Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.

**LỚP 12**  
(Nâng cao)

**Cả năm: 37 tuần (70 tiết)**  
**Học kì I: 19 tuần (37 tiết)**  
**Học kì II: 18 tuần (33 tiết)**

<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng</b>
Việt Nam trên đường đổi mới và hội nhập	1 tiết
Địa lí tự nhiên	19 tiết (15LT + 4TH)
Địa lí dân cư	5 tiết (4LT + 1TH)
Địa lí kinh tế	34 Tiết (26LT + 8TH)
Địa lí địa phương	3 tiết (TH)
Ôn tập	4 tiết
Kiểm tra	4 tiết
Cộng	70

Học kì I, kết thúc ở bài 33: Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp.

---